|  |  |
| --- | --- |
| **BỘ NÔNG NGHIỆP**  **VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**  Số: /TTr-BNN-PCTT  **Dự thảo** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *Hà Nội, ngày tháng năm 2021* |

**TỜ TRÌNH****Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực**

**phòng, chống thiên tai; thủy lợi; đê điều**

Kính gửi: Chính phủ

Tổng cục

PCTT

kính trình

Văn phòng Bộ kính trình

Vụ Pháp chế kính trình

Thực hiện Quyết định 126/QĐ-TTg ngày 26/01/2021 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật xử lý vi phạm hành chính, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn được giao chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành, địa phương xây dựng dự thảo Nghị định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực phòng, chống thiên tai; thủy lợi; đê điều (sau đây viết tắt là dự thảo Nghị định).

Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xin báo cáo Chính phủ về những nội dung cơ bản của dự thảo Nghị định Xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực phòng, chống thiên tai; thủy lợi; đê điều như sau:

Văn phòng Bộ kính trình

**I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ ĐỊNH**

Việc xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực phòng, chống thiên tai, thủy lợi, đê điều đã được quy định tại Nghị định số [104/2017/NĐ-CP n](https://thuvienphapluat.vn/phap-luat/tim-van-ban.aspx?keyword=139/2013/N%C4%90-CP&area=2&type=0&match=False&vc=True&lan=1)gày 14 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực phòng, chống thiên tai; khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi; đê điều và Nghị định số 65/2019/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 104/2017/NĐ-CP quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực phòng, chống thiên tai; khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi; đê điều (sau đây gọi là Nghị định 104/2017/NĐ-CP và Nghị định số 65/2019/NĐ-CP). Đây là chế tài góp phần đưa các quy định về phòng, chống thiên tai, thủy lợi, đê điều vào cuộc sống; tạo chuyển biến tích cực đối với việc nâng cao nhận thức của tổ chức, cá nhân; bảo đảm trật tự, kỷ cương trong hoạt động quản lý nhà nước về phòng, chống thiên tai, thủy lợi, đê điều.

Các Nghị định trên xây dựng dựa trên quy định của Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính (sau đây gọi là Luật Xử lý vi phạm hành chính đã sửa đổi) các luật chuyên ngành (Luật Phòng chống thiên tai năm 2013, Luật Thủy lợi, Luật Đê điều năm 2006, Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều năm 2020) và các văn bản quy định chi tiết thi hành.

Ngày 13/11/2020, Quốc hội đã thông qua Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật xử lý vi phạm hành chính, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/01/2022. Luật mới ban hành có nhiều nội dung liên quan trực tiếp đến các Nghị định xử phạt vi phạm hành chính lĩnh vực phòng, chống thiên tai; thủy lợi; đê điều, cụ thể:

(1) Sửa đổi, bổ sung mức phạt tối đa đối với lĩnh vực thủy lợi;

(2) *Thẩm quyền xử phạt*: Luật sửa đổi đã bổ sung thêm nhiều chức danh có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính để phù hợp với sự thay đổi, điều chỉnh về cơ cấu tổ chức, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan trong bộ máy nhà nước. Theo đó, bổ sung Chi cục trưởng chi cục về thủ lợi, đê điều, phòng, chống thiên tai, giao Chính phủ quy định thẩm quyền xử phạt của các chức danh tương đương của cơ quan được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành. Đồng thời thay đổi mức phạt tiền của một số chức danh.

(3) *Về hình thức xử phạt bổ sung tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm hành chính:* Đã được sửa đổi, bổ sung theo hướng mở rộng thẩm quyền áp dụng hình thức này; …. Đây là những điểm mới cần phải bổ sung trong quá trình xây dựng Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực phòng, chống thiên tai; thủy lợi; đê điều để đảm bảo tính thống nhất.

Mặt khác, trong quá trình thi hành Nghị định số [104/2017/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/phap-luat/tim-van-ban.aspx?keyword=139/2013/N%C4%90-CP&area=2&type=0&match=False&vc=True&lan=1) và Nghị định số 65/2019/NĐ-CP đã bộc lộ một số những hạn chế, bất cập như:

(1) Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều năm 2020 đã sửa đổi, bổ sung một số nội dung nhưng chưa có chế tài bảo vệ, cụ thể: Bổ sung một số công trình phòng chống thiên tai; bảo đảm yêu cầu về phòng, chống thiên tai; xây dựng, phê duyệt phương án ứng phó thiên tai; bảo vệ lòng sông, bãi sông, bãi nổi, cù lao…

(2) Một số hành vi tại Nghị định số [104/2017/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/phap-luat/tim-van-ban.aspx?keyword=139/2013/N%C4%90-CP&area=2&type=0&match=False&vc=True&lan=1) và Nghị định số 65/2019/NĐ-CP còn hạn chế, bất cập trong quá trình thực hiện, cụ thể: Một số hành vi vi phạm hành chính chưa xác định rõ ranh giới với với tội phạm; một số hành vi quy định còn chung chung, khó áp dụng; một số hành vi quy định chưa chia nhỏ hành vi, mức độ vi phạm dẫn đến việc xử phạt không công bằng.

Từ những lý do trên, việc xây dựng dự thảo *Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực phòng, chống thiên tai; thủy lợi; đê điều* để đảm bảo tính thống nhất của hệ thống pháp luật và khắc phục những hạn chế, bất cập nêu trên là cần thiết.

**II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO XÂY DỰNG DỰ THẢO**

1. **Mục đích**

- Xây dựng Nghị định để phù hợp với Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính, đồng thời khắc phục tồn tại, bất cập của các quy định tại Nghị định [104/2017/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/phap-luat/tim-van-ban.aspx?keyword=139/2013/N%C4%90-CP&area=2&type=0&match=False&vc=True&lan=1) và Nghị định số 65/2019/NĐ-CP qua quá trình triển khai thực hiện.

- Tạo cơ sở pháp lý cho cơ quan quản lý nhà nước thực hiện hoạt động xử phạt vi phạm hành chính về phòng, chống thiên tai; thủy lợi; đê điều; tăng cường hiệu lực, hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm hành chính về phòng, chống thiên tai; thủy lợi; đê điều.

- Nâng cao nhận thức của tổ chức, cá nhân trong việc tuân thủ pháp luật nói chung và pháp luật về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực phòng, chống thiên tai; thủy lợi; đê điều nói riêng.

1. **Quan điểm chỉ đạo**

- Bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp, thống nhất và phù hợp với quy định của Luật Xử lý vi phạm hành chính đã sửa đổi, Luật Phòng chống thiên tai năm 2013, Luật Thủy lợi, Luật Đê điều năm 2006, Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều năm 2020và các văn bản có liên quan khác.

- Kế thừa những nội dung xử phạt vi phạm hành chính về phòng, chống thiên tai; thủy lợi; đê điều phù hợp, phát huy hiệu lực, hiệu quả, khắc phục những hạn chế, bất cập quy định tại Nghị định [104/2017/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/phap-luat/tim-van-ban.aspx?keyword=139/2013/N%C4%90-CP&area=2&type=0&match=False&vc=True&lan=1) và Nghị định số 65/2019/NĐ-CP.

**III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH**

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định hướng dẫn thi hành, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức thực hiện các hoạt động sau đây:

1. Thành lập Ban soạn thảo và Tổ biên tập gồm đại diện của nhiều Bộ, ban, ngành liên quan (Quyết định số 1565/QĐ-BNN-PCTT ngày 13/4/2021 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn);

2. Tổng kết thi hành Nghị định [104/2017/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/phap-luat/tim-van-ban.aspx?keyword=139/2013/N%C4%90-CP&area=2&type=0&match=False&vc=True&lan=1) và Nghị định số 65/2019/NĐ-CP;

3. Ban soạn thảo, Tổ biên tập đã tổ chức xây dựng đề cương, soạn thảo Nghị định, tổ chức các cuộc họp Ban soạn thảo, Tổ biên tập để thảo luận, cho ý kiến, chỉnh sửa, hoàn thiện dự thảo Nghị định.

4. Tổ chức lấy ý kiến góp ý của các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Ủy ban nhân dân 63 tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương, các tổ chức, cá nhân có liên quan. Dự thảo Nghị định cũng đã được đăng tải trên cổng thông tin điện tử của Chính phủ, cổng thông tin điện tử của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Tổng cục Phòng, chống thiên tai để lấy ý kiến rộng rãi của nhân dân. Cơ quan chủ trì soạn thảo đã nghiên cứu, tiếp thu, giải trình và hoàn thiện dự thảo Nghị định.

5. Tiếp thu, giải trình, chỉnh sửa dự thảo Nghị định theo ý kiến góp ý của các cơ quan, đơn vị và các địa phương, gửi Bộ Tư pháp thẩm định;

6. Tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định của Bộ Tư pháp và hoàn thiện dự thảo Nghị định;

7. Hoàn thiện hồ sơ trình Chính phủ xem xét, ban hành: Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã chỉnh lý dự thảo, hoàn thiện Tờ trình, các Báo cáo, tài liệu có liên quan để trình Chính phủ xem xét, ban hành.

**IV. BỐ CỤC CỦA DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH**

Dự thảo Nghị định gồm 06 Chương và 44 Điều, trong đó:

1. Chương I về quy định chung, gồm 05 Điều: Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng, đối tượng bị xử phạt vi phạm hành chính, hình thức xử phạt, biện pháp khắc phục, mức phạt tiền.

2. Chương II về hành vi vi phạm hành chính, hình thức, mức xử phạt và biện pháp khắc phục hậu quả trong lĩnh vực phòng, chống thiên tai, gồm 11 Điều.

3. Chương III quy định về hành vi vi phạm hành chính, hình thức, mức xử phạt và biện pháp khắc phục hậu quả trong lĩnh vực thủy lợi, gồm 08 Điều.

4. Chương IV quy định về hành vi vi phạm hành chính, hình thức, mức xử phạt và biện pháp khắc phục hậu quả trong lĩnh vực đê điều, gồm 10 Điều.

5. Chương V quy định về thẩm quyền xử phạt, lập biên bản vi phạm hành chính, gồm 07 Điều.

6. Chương VI quy định về điều khoản thi hành, gồm: 03 Điều.

**V. NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA NGHỊ ĐỊNH**

Nội dung dự thảo Nghị định phần lớn là kế thừa những quy định xử phạt vi phạm hành chính về phòng, chống thiên tai; thủy lợi; đê điều của Nghị định số [104/2017/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/phap-luat/tim-van-ban.aspx?keyword=139/2013/N%C4%90-CP&area=2&type=0&match=False&vc=True&lan=1) và Nghị định số 65/2019/NĐ-CP qua thực tiễn thi hành vẫn còn phù hợp, phát huy hiệu lực, hiệu quả.

Đồng thời, dự thảo cũng quy định một số nội dung mới, thay đổi để phù hợp với với quy định của Luật Xử lý vi phạm hành chính đã sửa đổi, bổ sung năm 2020, Luật Phòng chống thiên tai năm 2013, Luật Thủy lợi, Luật Đê điều năm 2006, Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều năm 2020; khắc phục những hạn chế, bất cập của các quy định tại Nghị định [104/2017/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/phap-luat/tim-van-ban.aspx?keyword=139/2013/N%C4%90-CP&area=2&type=0&match=False&vc=True&lan=1) và Nghị định số 65/2019/NĐ-CP, cụ thể như sau:

**1. Về tên Nghị định**

Đổi tên Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực phòng, chống thiên tai; *khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi*; đê điều thành Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực phòng, chống thiên tai; *thủy lợi;* đê điều do Luật Thủy lợi đã thay thế Pháp lệnh khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi.

**2. Quy định chung (Chương I)**

**- Đối tượng áp dụng (Điều 2)**

+ Bổ sung *liên hiệp hợp tác xã*là tổ chức vi phạm để phù hợp với khoản 1 Điều 50 Luật Thủy lợi; Điều 3 Luật Hợp tác xã năm 2012.

+ Quy định bổ sung nhóm chi nhánh, văn phòng đại diện: *Chi nhánh* là tổ chức vi phạm. Theo quy định tại khoản 2 dự thảo Nghị định quy định chi tiết Luật Xử lý vi phạm hành chính, *chi nhánh phải được quy định tại Nghị định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý nhà nước*. Bổ sung thêm *Văn phòng đại diện* vì đây là một đơn vị phụ thuộc của doanh nghiệp, được thành lập theo quy định của pháp luật. Văn phòng đại diện của thương nhân nước ngoài tại Việt Nam được thành lập, hoạt động theo quy định tại Nghị định 07/2016/NĐ-CP ngày 25/01/2016. Văn phòng đại diện của doanh nghiệp Việt Nam được thành lập theo quy định tại Điều 45 của Luật Doanh nghiệp năm 2020. Điều kiện để xử phạt phạm hành chính đối với văn phòng đại diện giống như đối với chi nhánh.

+ Bổ sung nhóm hộ kinh doanh, hộ gia đình, cộng đồng dân cư, *tổ hợp tác*: Theo quy định tại khoản *5 Điều* 1 Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính, phải quy định đối tượng này tại *Nghị định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý nhà nước.* Đồng thời, gộp đối tượng *tổ hợp tác* vào nhóm này. Lý do, theo quy định tại Nghị định 77/2019/NĐ-CP tổ hợp tác không có tư cách pháp nhân, hình thành trên cơ sở hợp đồng hợp tác giữa các cá nhân, hoặc pháp nhân. Do vậy, nếu khi vi phạm, vì sẽ xử lý như đối với hộ kinh doanh, hộ gia đình, cộng đồng dân cư.

- **Hình thức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả (Điều 3)**

Sửa đổi biện pháp khắc phục hậu quả“buộc *phá* dỡ công trình, phần công trình xây dựng không có giấy phép hoặc xây dựng không đúng với giấy phép” để phù hợp với Luật Xử lý vi phạm hành chính đã sửa đổi bổ sung năm 2020.

**- Thời hiệu xử phạt vi phạm hành chính (Điều 4)**

Bổ sung Điều này quy định về thời hiệu xử phạt vi phạm hành chính nhằm giúp cho việc áp dụng, tra cứu được thuận lợi. Quy định này cũng phù hợp với Điều 6 Luật Xử lý vi phạm hành chính đã được sửa đổi, bổ sung năm 2020.

**- Mức phạt tiền (Điều 5)**

Quy định mức phạt tiền tối đa đối với lĩnh vực *lĩnh vực phòng, chống thiên tai là 50.000.000 đồng; lĩnh vực đê điều là 100.000.000 đồng; lĩnh vực thủy lợi là 250.000.000 đồng để phù hợp với* khoản 1 Điều 24 Luật Xử lý vi phạm hành chính đã được sửa đổi, bổ sung năm 2020.

**3. Hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực phòng, chống thiên tai (Chương II)**

Nội dung của Chương này có nhiều nội dung kế thừa các quy định của Nghị định 104/2017/NĐ-CP, đồng thời cũng có nhiều nội dung được bổ sung, điều chỉnh cụ thể:

**- Các hành vi vi phạm về bảo vệ an toàn công trình phòng, chống thiên tai (Điều 7, Điều 8):**

Công trình phòng, chống thiên tai được quy định tại khoản 5 Điều 3 Luật Phòng, chống thiên tai (đã được SĐBS năm 2020) gồm nhiều loại công trình. Tuy nhiên, quy định về các hành vi vi phạm về bảo vệ an toàn đối với các công trình này lại được quy định ở nhiều Nghị định khác nhau như: (1) *Công trình trạm quan trắc khí tượng, thủy văn, hải văn, địa chấn* quy định tại Nghị định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực khí tượng thủy văn. (2) *Khu neo đậu tránh trú bão cho tàu thuyền* quy định tại Nghị định 42/2019/NĐ-CP quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thủy sản. (3) *Công trình thủy lợi* quy định tại Chương III Nghị định này. (4) *Công trình hồ đập, chống úng, chống hạn* quy định tại Chương IV Nghị định này. Do vậy, tại dự thảo Nghị định chỉ quy định các hành vi vi phạm về bảo vệ an toàn đối với các công trình phòng, chống thiên tai còn lại, chưa được bảo vệ, gồm: công trình kè, công trình chống sạt lở, công trình chống sụt lún đất, công trình chống lũ quét, công trình cảnh báo thiên tai, như sau:

+ Vi phạm về bảo vệ an toàn công trình phòng chống thiên tai (Điều 7):

Quy định hành vi làm hư hỏng công trình kè, công trình chống sạt lở, công trình chống sụt lún đất, công trình chống lũ quét, công trình cảnh báo thiên tai. Hành vi này trên cơ sở kế thừa khoản 5 Nghị định 104/2017/NĐ-CP, đồng thời chỉnh sửa cụm từ “hư hại” thành “hư hỏng” để thống nhất với điểm b, khoản 1 Điều 238 Bộ Luật Hình sự.

Quy định hành vi xây dựng công trình, nhà ở trái phép xâm phạm công trình kè, công trình chống sạt lở, công trình chống sụt lún đất, công trình chống lũ quét, công trình cảnh báo thiên tai.

+ Hành vi đổ chất thải, để vật liệu vào công trình kè, công trình chống sạt lở, công trình chống sụt lún đất, công trình chống lũ quét (Điều 8).

**- Các hành vi làm gia tăng rủi ro thiên tai (Điều 9)**

+ Quy định về hành vi lấn chiếm bãi sông, lòng sông,*suối, kênh, rạch, bờ biển* làm tăng rủi ro thiên tai mà không có biện pháp xử lý, khắc phục, theo đó mở rộng phạm vi bảo vệ “suối, kênh, rạch, bở biển”.

+ Quy định hành vi khai thác đất đá, cát, sỏi, khoáng sản *làm gia tăng rủi ro thiên tai mà không có biện pháp xử lý, khắc phục:* Theo đó, bỏtừ “trái phép”, do hành vi khai thác trái phép đã được quy định tại Nghị định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tài nguyên môi trường. Tại dự thảo Nghị định chỉ phạt các hành vi khai thác đất đá, cát, sỏi, khoáng sản trong 02 trường hợp: (1) làm gia tăng rủi ro thiên tai; (2) gây sạt lở *bờ sông, suối, kênh rạch, bờ biển.*

**- Vi phạm trong triển khai ứng phó thiên tai (Điều 10)**

Bổ sung hành vi không chấp hành chỉ đạo chỉ huy của tàu thuyền trên biển, trên sông, trên hồ. Thời gian vừa qua, nhiều phương tiện trên sông, trên hồ, đặc biệt là trên biển không chấp hành sự chỉ đạo, chỉ huy phòng, chống thiên tai của cấp có thẩm quyền, gây thiệt hại về người, tài sản.

- **Vi phạm quy định về cứu hộ, cứu nạn trong phòng, chống thiên tai (Điều 11)**

+ Quy định hành vikhông thông tin kịp thời và hành vi không cứu người, phương tiện bị nạn trên biển, sông, suối, ao, hồ để lực lượng chức năng đến cứu nạn trên biển, sông, suối, ao, hồ,trừ trường hợp bất khả kháng*.* Theo đó, bổ sung loại trừ “trường hợp bất khả kháng” theo quy định tại Bộ Luật Dân sự thì không phải là hành vi vi phạm.

+ Quy định về hành vi yêu cầu cứu hộ nhưng không hợp tác khi lực lượng cứu hộ tiếp cận. Theo đó, thay từ “cấp cứu khẩn cấp” thành “cứu hộ” để phù hợp với khoản 5 Điều 3 Nghị định 30/2017/NĐ-CP quy định tổ chức, hoạt động ứng phó sự cố, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn.

**- Vi phạm về bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai (Điều 13)**

(1) Tại Điều 18a Luật Phòng, chống thiên tai đã sửa đổi, bổ sung năm 2020 đã quy định các nội dung về bảo đảm yêu cầu phòng, chống thiên tai trong việc q**uản lý, vận hành, sử dụng** công trình thuộc khu khai thác khoáng sản và khu khai thác tài nguyên thiên nhiên khác; khu đô thị; điểm du lịch, khu du lịch; điểm dân cư nông thôn; công trình phòng, chống thiên tai, giao thông, điện lực và công trình hạ tầng kỹ thuật khác. Căn cứ quy định trên, dự thảo quy định các hành vi vi phạm như sau:

+ Không đo đạc, quan trắc, giám sát an toàn công trình, vận hành công trình, khu vực chịu tác động do vận hành công trình, các khu vực trọng điểm xung yếu của công trình và khu vực có nguy cơ cao làm gia tăng rủi ro thiên tai.

+ Không đo đạc, quan trắc, theo dõi các yếu tố liên quan đến diễn biến thiên tai ảnh hưởng đến an toàn công trình.

+ Không kiểm tra, đánh giá hiện trạng công trình, mức độ an toàn phòng chống thiên tai đối với công trình và khu vực chịu tác động khi vận hành công trình theo quy định (thường xuyên, định kỳ, đột xuất).

+ Không có biện pháp xử lý kịp thời sự cố hoặc có nguy cơ xảy ra sự cố, tình huống gia tăng nguy cơ rủi ro thiên tai đối với công trình.

+ Không tổ chức tuần tra, canh gác đối với các công trình đặc thù theo quy định của pháp luật.

(2) Tại Điều 19Luật Phòng, chống thiên tai đã sửa đổi, bổ sung năm 2020 quy định về **xây mới hoặc cải tạo, chỉnh trang** khu đô thị; điểm du lịch, khu du lịch; khu công nghiệp; điểm dân cư nông thôn; công trình phòng, chống thiên tai, giao thông, điện lực và công trình hạ tầng kỹ thuật. Căn cứ quy định trên, dự thảo quy định các hành vi vi phạm như sau:

+ Hành vi không đảm bảo tính ổn định của công trình trước thiên tai;

+ Hành vi làm gia tăng nguy cơ rủi ro thiên tai.

- **Vi phạm về xây dựng và thực hiện phương án ứng phó thiên tai (Điều 14)**

Quy định hành vi không xây dựng, phê duyệt phương án ứng phó thiên tai hoặc hàng năm không rà soát, điều chỉnh, bổ sung phương án ứng phó thiên taiđể phù hợp với khoản 3 và điểm b, khoản 4, Điều 22 Luật Phòng, chống thiên tai.

**- Vi phạm về đóng góp Quỹ phòng, chống thiên tai (Điều 15)**

Quy định lại hành vi để phù hợp với Nghị định về Quỹ Phòng, chống thiên tai đang trình Chính phủ. Theo đó, quy định gọn lại gồm 02 hành vi: đóng thiếu quỹ và không đóng quỹ, đồng thời quy định mức phạt tiền tối thiểu, tối đa.

**4. Hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực thủy lợi (Chương III)**

Các nội dung tại chương này phần lớn kế thừa các quy định của Nghị định 104/2017/NĐ-CP và Nghị định 65/2019/NĐ-CP. Ngoài ra, dự thảo Nghị định cũng có một số nội dung thay đổi so với Nghị định 104/2017/NĐ-CP như sau:

+ Bổ sung hành vi đổ *đất* tại Điều 18dự thảo*.* Lý do, đây là hành vi vi phạm khá phổ biến thời gian qua nhưng không có trong quy định nên khó khăn trong việc xử lý.

+ Bỏ các hành vi *xả nước thải vào công trình thủy lợi* tại khoản 2 Điều 14, điểm c khoản 6 Điều 17, điểm b khoản 3 Điều 19 Nghị định 104/2017/NĐ-CP đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định 65/2019/NĐ-CP. Lý do: Luật Bảo vệ môi trường ngày 17/11/2020 quy định giấy phép về môi trường thay thế cho các giấy phép thành phần, trong đó có giấy phép xả nước thải vào công trình thủy lợi, do đó để bảo đảm thống nhất, đồng bộ trong hệ thống pháp luật cần phải bãi bỏ các quy định có liên quan đến xả thải vào công trình thủy lợi.

+ Bỏ hành vi vi *phạm quy định về cản trở, chống đối người có thẩm quyền trong hoạt động thủy lợi quy định tại* Điều 19a Nghị định 104/2017/NĐ-CP đã sửa đổi, bổ sung. Lý do đây là tội chống người thi hành công vụ đã được quy định tại Điều 330 Bộ Luật Hình sự. Các hành vi cản trở việc thanh tra, kiểm tra; hành vi cản trở, chống đối hoặc không chấp hành quyết định của cơ quan, người có thẩm quyền đều là các hành vi “dùng thủ đoạn khác cản trở người thi hành công vụ” theo khoản 1 Điều 330 Bộ Luật Hình sự.

**5. Hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực đê điều (Chương IV)**

Nội dung của Chương này có nhiều nội dung kế thừa các quy định của Nghị định 104/2017/NĐ-CP, đồng thời cũng có nhiều nội dung thay đổi lớn, cụ thể:

a) Tách một số nhóm hành vi quy định tại Điều 20 Nghị định 104/2017/NĐ-CP thành các Điều riêng*,* đồng thời chia nhỏ hành vi, mức phạt để phù hợp với thực tiễn và đề nghị của các địa phương, dễ dàng tra cứu, áp dụng. Cụ thể:

- Nhóm hành vi phá hoại đê điều (Điều 25): Gồm các hành vi: Phá hoại cây chắn sóng bảo vệ đê;cuốc, xới, rẫy cỏ, gieo trồng các loại cây hằng năm, cây lâu năm trên đê; trồng cây lâu năm trong hành lang bảo vệ đê; chiếm dụng, sử dụng, di chuyển trái phép hoặc làm hư hỏng công trình phụ trợ đê điều; đào ao, giếng trong phạm vi bảo vệ đê điều; đào, bạt, xẻ mặt đê, mái đê, cơ đê và chân đê; khai thác đất, đá, cát, sỏi, khoáng sản trong phạm vi bảo vệ đê điều; gây nổ làm nguy hại đến thân đê.

- Hành vi vận hành trái quy chuẩn kỹ thuật đối với công trình phân lũ, làm chậm lũ, cống qua đê, công trình tràn sự cố, cửa khẩu qua đê, trạm bơm, âu thuyền (Điều 26).

**- Hành vi đổ chất thải, để vật liệu trong phạm vi bảo vệ đê điều, ở bãi sông, lòng sông (Điều 27).**

(1) Hành vi đổ đổ chất thảitrong phạm vi bảo vệ đê điều, ở bãi sông, lòng sông kế thừaquy định tại điểm b khoản 2, điểm b khoản 3, điểm a khoản 4 Điều 20 Nghị định 104/2017/NĐ-CP, tuy nhiên, dự thảo chia nhỏ hành vi và tăng mức phạt.

(2) Nhóm hành vi để vật liệu trên đê, lòng sông, bãi sôngkế thừaquy định tại điểm c khoản 2, điểm c khoản 3 Điều 20 Nghị định 104/2017/NĐ-CP. Tuy nhiên, dự thảo đã thay cụm từ “*để* *liệu trên đê”* thành “*để vật liệu trong phạm vi bảo vệ đê điều*” để mở rộng phạm vi bảo vệ bao gồm đê, kè bảo vệ đê, cống qua đê, công trình phụ trợ và hành lang bảo vệ đê, kè bảo vệ đê, cống qua đê theo quy định tại Điều 23 Luật Đê điều và phù hợp với quy định tại khoản 7 Điều 7 Luật Đê điều đã sửa đổi, bổ sung. Đồng thời chia nhỏ hành vi và tách thành 02 khoản: Để vật liệu trong phạm vi bảo vệ đê điều (khoản 2) với mức phạt cao hơn; Để vật liệu ở lòng sông, bãi sông (khoản 3) mức phạt thấp hơn.

**- Hành vi vi phạm trong việc****quản lý, bảo vệ và sử dụng đất, đá, cát, sỏi thuộc vật tư dự trữ phòng, chống lũ, lụt, bão (Điều 28)**

Điều này quy định vềhành vi chiếm dụng, sử dụng hoặc di chuyển trái phép đất, đá, cát, sỏi thuộc vật tư dự trữ phòng, chống lũ, lụt, bãotrên cơ sở kế thừa điểm d khoản 2 và điểm đ khoản 3 Điều 20 Nghị định 104/2017/NĐ-CP, đồng thời chia nhỏ hành vi và tăng mức phạt.

**- Hành vi xây dựng công trình nhà ở trong phạm vi bảo vệ đê điều và phạm vi lòng sông không gồm bãi nổi hoặc cù lao (Điều 30)**

Bổ sung Điều này trên cơ sở kế thừa điểm b khoản 6 Điều 20 Nghị định 104/2017/NĐ-CP, đồng thời chia nhỏ hành vi, mức phạt. Bổ sung phạm vi bảo vệ là “*phạm vi lòng sông không gồm bãi nổi, cù lao*” để phù hợp với khoản 5 Điều 7 Luật Đê điều đã được sửa đổi, bổ sung năm 2020.

**- Hành vi****xây dựng nhà, công trình tại *bãi sông, bãi nổi, cù lao* nơi chưa có công trình xây dựng (Điều 31)**

Dự thảo Nghị định mở rộng đối tượng bảo vệ gồm “*bãi nổi, cù lao*” theo quy định của Luật Đê điều sửa đổi, bổ sung năm 2020. Đồng thời tách thành 02 hành vi để bao quát đầy đủ các trường hợp vi phạm theo quy định tại Điều 26 Luật Đê điều đã được sửa đổi, bổ sung năm 2020, cụ thể:

+ Hành vi xây dựng nhà, công trình tại bãi sông, bãi nổi, cù lao nơi chưa có công trình xây dựng *không có giấy phép*, theo đó chia nhỏ hành vi, tăng mức phạt và mức phạt cao hơn hành vi vi phạm sai quy định trong giấy phép.

+ Hành vi xây dựng nhà, công trình tại bãi sông, bãi nổi, cù lao nơi chưa có công trình xây dựng *sai quy định trong giấy phép*, theo đó chia nhỏ hành vi, tăng mức phạt.

**6. Thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính (Chương V)**

Tại Chương này có nhiều nội dung kế thừa các quy định của Nghị định 104/2017/NĐ-CP. Đồng thời cũng có nhiều nội dung thay đổi về thẩm quyền xử phạt, thẩm quyền phạt tiền, tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm của từng chức danh, thẩm quyền lập biên bản vi phạm hành chính để phù hợp với Luật Xử lý vi phạm hành chính đã sửa đổi, bổ sung năm 2020, cụ thể:

**- Thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân (Điều 35):** Điều chỉnh thẩm quyền tịch thu tang vật, phương tiện vi phạm của chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp để phù hợp với Điều 38 Luật Xử lý vi phạm hành chính đã sửa đổi, bổ sung năm 2020.

**- Thẩm quyền** **của cơ quan Thanh tra và Thủ trưởng cơ quan được giao chức năng thanh tra chuyên ngành (Điều 36)**

Điều này kế thừa và gộp Điều 27 và Điều 29 Nghị định 104/2017/NĐ-CP, đồng thời điều chỉnh thẩm quyền thu tang vật, phương tiện vi phạm của của các chức danh trên cơ sở chỉnh sửa một số nội dung để phù hợp với Điều 46 Luật Xử lý vi phạm hành chính đã sửa đổi, bổ sung năm 2020.

**- Thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính của Kiểm ngư (Điều 37):** Kế thừaĐiều 28 Nghị định 104/2017/NĐ-CP và điều chỉnh thẩm quyền phạt tiền, tịch thu tang vật, phương tiện theo quy định tại Điều 43 Luật Xử lý vi phạm hành chính đã sửa đổi, bổ sung năm 2020.

- **Thẩm quyền của Công an nhân dân (Điều 38):** Kế thừaĐiều 30 Nghị định 104/2017/NĐ-CP và điều chỉnh thẩm quyền phạt tiền, tịch thu tang vật, phương tiện theo quy định tại Điều 39 Luật Xử lý vi phạm hành chính đã sửa đổi, bổ sung năm 2020.

**- Thẩm quyền của Bộ đội biên phòng (Điều 39):** Kế thừaĐiều 31 Nghị định 104/2017/NĐ-CP và điều chỉnh thẩm quyền phạt tiền, tịch thu tang vật, phương tiện theo quy định tại Điều 40 Luật Xử lý vi phạm hành chính đã sửa đổi, bổ sung năm 2020.

- **Thẩm quyền của Cảnh sát biển (Điều 40):** Kế thừaĐiều 32 Nghị định 104/2017/NĐ-CP và điều chỉnh thẩm quyền phạt tiền, tịch thu tang vật, phương tiện theo quy định tại Điều 41 Luật Xử lý vi phạm hành chính đã sửa đổi, bổ sung năm 2020.

**- Thẩm quyền lập biên bản vi phạm hành chính (Điều 40):** Kế thừaĐiều 33 Nghị định 104/2017/NĐ-CP, đồng thời bổ sung quy định cụ thể về thẩm quyền lập biên bản theo quy định tại Điều 5 Dự thảo Nghị định quy định chi tiết Luật Xử lý vi phạm hành chính.

**7. Điều khoản thi hành (Chương VI)**

Kế thừa các quy định của Nghị định104/2017/NĐ-CP và Nghị định 65/2019/NĐ-CP và bổ sung Điều khoản chuyển tiếp.

**VI. ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM VỀ NGUỒN NHÂN LỰC, TÀI CHÍNH ĐỂ BẢO ĐẢM THI HÀNH NGHỊ ĐỊNH; VIỆC LỒNG GHÉP VẤN ĐỀ BÌNH ĐẲNG GIỚI TRONG DỰ THẢO NGHỊ ĐỊNH**

Các nội dung dự thảo Nghị định phần lớn là kế thừa những quy định xử phạt vi phạm hành chính về phòng, chống thiên tai; thủy lợi; đê điều của Nghị định số [104/2017/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/phap-luat/tim-van-ban.aspx?keyword=139/2013/N%C4%90-CP&area=2&type=0&match=False&vc=True&lan=1) và Nghị định số 65/2019/NĐ-CP. Đồng thời, dự thảo cũng quy định một số nội dung mới, thay đổi để phù hợp với với quy định của Luật Xử lý vi phạm hành chính đã sửa đổi, bổ sung năm 2020, Luật Phòng chống thiên tai năm 2013, Luật Thủy lợi, Luật Đê điều năm 2006, Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều năm 2020; khắc phục những hạn chế, bất cập của các quy định tại Nghị định [104/2017/NĐ-CP](https://thuvienphapluat.vn/phap-luat/tim-van-ban.aspx?keyword=139/2013/N%C4%90-CP&area=2&type=0&match=False&vc=True&lan=1) và Nghị định số 65/2019/NĐ-CP. Do vậy, để bảo đảm triển khai thi hành Nghị định sau khi được thông qua, về cơ bản, các cơ quan, tổ chức, cá nhân vẫn sử dụng nguồn lực tài chính và nguồn nhân lực hiện hành.

Các quy định trong dự thảo Nghị định không có vấn đề bất bình đẳng giới, không phân biệt đối xử về giới và đảm bảo yêu cầu về bình đẳng giới theo quy định.

Trên đây là nội dung cơ bản của dự thảo Nghị định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực phòng, chống thiên tai; thủy lợi; đê điều, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn kính trình Chính phủ./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận***:  - Như trên;  - Văn phòng Chính phủ;  - Bộ Tư pháp;  - Lưu: VT, PC.(07) | **BỘ TRƯỞNG**  **Lê Minh Hoan** |